

THỜI KHÓA BIỂU KHỐI 12

ÁP DỤNG TỪ NGÀY : 3/9/2018

THỨ	BUỔI	LỚP	12A1	12A2	12A3	12A4	12A5	12A6
		P.H	P.15	P.16	P.17	P.18	P.19	P.20
		GVCN	Mỹ Đức	H.Vinh.S	Xuân Tú	D.Thúy	Tùng	Kem
HAI	SÁNG	Tiết 1	SHCN	SHCN	SHCN	SHCN	SHCN	SHCN
		2	NGLL	NGLL	NGLL	NGLL	NGLL	NGLL
		3	Toán (K.Văn)	Lý (T.Long)	Anh (Xuân Tú)	Sinh (D.Thúy)	Anh (Tùng)	Hóa (Kem)
		4	Văn (Mỹ Đức)	Sử (H.Vinh.S)	Anh (Xuân Tú)	Địa (Hiệp)	Toán (K.Văn)	Hóa (Kem)
		5	Lý (Minh)	Sử (H.Vinh.S)	KTCN (Sơn.CN)	Toán (Tâm.T)	Toán (K.Văn)	Lý (M.Quang)
	CHIỀU	Tiết 1						
		2						
		3						
		4						
		5						
BA	SÁNG	Tiết 1	Anh (Ái Huế)	Sinh (Hương.Si)	Văn (Hương.V)	Hóa (Trình)	Anh (Tùng)	Sinh (Hân.Si)
		2	Anh (Ái Huế)	Sinh (Hương.Si)	Văn (Hương.V)	Hóa (Trình)	Anh (Tùng)	Sinh (Hân.Si)
		3	Văn (Mỹ Đức)	KTCN (Sơn.CN)	Hóa (Kem)	Sinh (D.Thúy)	Hóa (Thư)	Lý (M.Quang)
		4	GDCD (Lãm)	Văn (B.Ngọc)	Hóa (Kem)	GDCD (Nhưng)	Hóa (Thư)	Văn (Tâm.V)
		5	Lý (Minh)	Văn (B.Ngọc)	Q.Phòng (Bé.Q)	KTCN (Sơn.CN)	GDCD (Nhưng)	Văn (Tâm.V)
	CHIỀU	Tiết 1	P.23	P.24	P.25	P.26	P.27	P.24
		2	Toán (K.Văn)	T.Dục (Thành.T)	Anh (Xuân Tú)		T.Dục (Thuyết)	Văn (Tâm.V)
		3	Toán (K.Văn)	T.Dục (Thành.T)	Anh (Xuân Tú)		T.Dục (Thuyết)	Văn (Tâm.V)
		4	Văn (Mỹ Đức)	Anh (Quế Anh)	Toán (Khu)	Anh (Ái Phương)	Toán (K.Văn)	T.Dục (Thuyết)
		5	Văn (Mỹ Đức)	Anh (Quế Anh)	Toán (Khu)	Anh (Ái Phương)	Toán (K.Văn)	T.Dục (Thuyết)
TƯ	SÁNG	Tiết 1	Sinh (Hân.Si)	Toán (Tuấn)	Toán (Khu)	Anh (Ái Phương)	Sinh (Hương.Si)	Q.Phòng (Đạt.Q)
		2	Sinh (Hân.Si)	Toán (Tuấn)	Toán (Khu)	Anh (Ái Phương)	Sinh (Hương.Si)	Anh (Sơn.AV)
		3	Sử (Thính)	GDCD (Lãm)	Tin học (Nhu.TH)	Toán (Tâm.T)	Toán (K.Văn)	Anh (Sơn.AV)
		4	Sử (Thính)	Anh (Quế Anh)	GDCD (Lãm)	Sử (H.Vinh.S)	Toán (K.Văn)	Toán (Quang.T)
		5	Toán (K.Văn)	Anh (Quế Anh)	Anh (Xuân Tú)	Sử (H.Vinh.S)	Q.Phòng (Đạt.Q)	Toán (Quang.T)
	CHIỀU	Tiết 1						
		2						
		3						
		4						
		5						
NHÀM	SÁNG	Tiết 1	Tin học (Toàn.T)	Văn (B.Ngọc)	Sử (Thính)	Văn (Sáu)	Văn (Kim Lệ)	Toán (Quang.T)
		2	Q.Phòng (Bé.Q)	Văn (B.Ngọc)	Địa (Hiệp)	Văn (Sáu)	Văn (Kim Lệ)	Toán (Quang.T)
		3	Hóa (H.Phương)	Tin học (Toàn.T)	Lý (Phát)	Toán (Tâm.T)	Tin học (Hà.TH)	Hóa (Kem)
		4	Anh (Ái Huế)	Toán (Tuấn)	Toán (Khu)	Toán (Tâm.T)	Địa (Kim Định)	Sử (P.Thúy)
		5	Anh (Ái Huế)	Toán (Tuấn)	Toán (Khu)	Q.Phòng (Bé.Q)	Anh (Tùng)	Sử (P.Thúy)
	CHIỀU	Tiết 1	P.23	P.23	P.25	P.26	P.27	P.24
		2	Anh (Ái Huế)		T.Dục (Thành.T)	T.Dục (Thuyết)	Văn (Kim Lệ)	Anh (Sơn.AV)
		3	Anh (Ái Huế)		T.Dục (Thành.T)	T.Dục (Thuyết)	Văn (Kim Lệ)	Anh (Sơn.AV)
		4	T.Dục (Thành.T)	Văn (B.Ngọc)	Văn (Hương.V)	Toán (Tâm.T)	Anh (Tùng)	Toán (Quang.T)
		5	T.Dục (Thành.T)	Văn (B.Ngọc)	Văn (Hương.V)	Toán (Tâm.T)	Anh (Tùng)	Toán (Quang.T)
SÁU	SÁNG	Tiết 1	Văn (Mỹ Đức)	Hóa (X.Mai)	Toán (Khu)	Văn (Sáu)	Sử (H.Vinh.S)	Văn (Tâm.V)
		2	Văn (Mỹ Đức)	Hóa (X.Mai)	Hóa (Kem)	Văn (Sáu)	Sử (H.Vinh.S)	Văn (Tâm.V)
		3	Toán (K.Văn)	Q.Phòng (Bé.Q)	Sử (Thính)	Lý (Sỏi)	Lý (T.Long)	GDCD (Nhưng)
		4	Hóa (H.Phương)	Lý (T.Long)	Văn (Hương.V)	Lý (Sỏi)	Hóa (Thư)	Toán (Quang.T)
		5	Hóa (H.Phương)	Toán (Tuấn)	Văn (Hương.V)	Tin học (Nhu.TH)	Toán (K.Văn)	Tin học (Thẩm.T)
	CHIỀU	Tiết 1		P.30		P.29		
		2						
		3						
		4		Toán (Tuấn)		Văn (Sáu)		
		5		Toán (Tuấn)		Văn (Sáu)		
BẢY	SÁNG	Tiết 1	Toán (K.Văn)	Anh (Quế Anh)	Sinh (Hòa)	Anh (Ái Phương)	Văn (Kim Lệ)	Anh (Sơn.AV)
		2	Toán (K.Văn)	Anh (Quế Anh)	Sinh (Hòa)	Anh (Ái Phương)	Văn (Kim Lệ)	Anh (Sơn.AV)
		3	Địa (Nam.Đ)	Hóa (X.Mai)	Anh (Xuân Tú)	Toán (Tâm.T)	KTCN (Ái Đức.C)	Địa (Kim Định)
		4	KTCN (Sơn.CN)	Địa (Nam.Đ)	Lý (Phát)	Hóa (Trình)	Lý (T.Long)	KTCN (Ái Đức.C)
		5						
	CHIỀU	Tiết 1						
		2						
		3						
		4						
		5						

(Theo lớp chính khóa)

HỌC KỲ 1 (Năm học 2018-2019)

12A7	12A8	12A9	12A10	12A11	12A12	12A13	12A14
P.6	P.5	P.4	P.3	P.2	P.1	P.9	P.10
Hiệp	Trình	Tâm.T	Huyền	Kim Định	Thư	Hà.TH	Minh
SHCN	SHCN	SHCN	SHCN	SHCN	SHCN	SHCN	SHCN
NGLL	NGLL	NGLL	NGLL	NGLL	NGLL	NGLL	NGLL
Sử (H.Vinh.S)	Lý (M.Quang)	Toán (Tâm.T)	Văn (Huyền)	Sinh (Hương.Si)	Hóa (Thư)	Hóa (Trình)	KTCN (Sơn.CN)
Sinh (D.Thúy)	Hóa (Trình)	Anh (M.Tuyền)	Văn (Huyền)	Sinh (Hương.Si)	Hóa (Thư)	Anh (Tùng)	Anh (Quế Anh)
Văn (Mỹ Đức)	Hóa (Trình)	Anh (M.Tuyền)	Hóa (Thư)	Địa (Kim Định)	Sinh (D.Thúy)	Anh (Tùng)	Anh (Quế Anh)
Anh (M.Tuyền)	Lý (M.Quang)	Văn (Tâm.V)	Hóa (Thư)	Hóa (Kem)	Lý (T.Long)	Lý (T.Kiên)	Lý (Minh)
Anh (M.Tuyền)	Văn (B.Ngọc)	Văn (Tâm.V)	Hóa (Thư)	Hóa (Kem)	Lý (T.Long)	KTCN (Sơn.CN)	Lý (Minh)
Lý (Phát)	Văn (B.Ngọc)	Anh (M.Tuyền)	Lý (T.Kiên)	GDCD (Nga.CD)	Văn (Hương.V)	Hóa (Trình)	Sinh (Hân.Si)
Văn (Mỹ Đức)	Anh (Ái Huế)	Anh (M.Tuyền)	Lý (T.Kiên)	Lý (Sỏi)	Văn (Hương.V)	Văn (Huyền)	Văn (Kim Lệ)
Văn (Mỹ Đức)	Anh (Ái Huế)	Lý (Phát)	GDCD (Nga.CD)	Lý (Sỏi)	Sinh (D.Thúy)	Văn (Huyền)	Văn (Kim Lệ)
P.28	P.29	P.22	P.26	PBM.1	P.27	P.30	P.30
Anh (M.Tuyền)	Toán (Khu)	T.Dục (Hùng.TD)	Văn (Huyền)	Toán (Tuấn)	Toán (Quang.T)	T.Dục (Dũng.TD)	Anh (Quế Anh)
Anh (M.Tuyền)	Toán (Khu)	T.Dục (Hùng.TD)	Văn (Huyền)	Toán (Tuấn)	Toán (Quang.T)	T.Dục (Dũng.TD)	Anh (Quế Anh)
Toán (H.Liễu)	Văn (B.Ngọc)	Văn (Tâm.V)		Văn (Sáu)	T.Dục (Dũng.TD)	Anh (Tùng)	T.Dục (Là.TD)
Toán (H.Liễu)	Văn (B.Ngọc)	Văn (Tâm.V)		Văn (Sáu)	T.Dục (Dũng.TD)	Anh (Tùng)	T.Dục (Là.TD)
Toán (H.Liễu)	Sinh (Thu Hiền)	Toán (Tâm.T)	Sử (H.Vinh.S)	Sử (Thính)	Tin học (Uyên.T)	Toán (K.Văn)	Anh (Quế Anh)
Toán (H.Liễu)	Sinh (Thu Hiền)	Toán (Tâm.T)	Sử (H.Vinh.S)	KTCN (Ái Đức.C)	Toán (Quang.T)	Toán (K.Văn)	Anh (Quế Anh)
Sử (H.Vinh.S)	Toán (Khu)	Q.Phòng (Đạt.Q)	Toán (H.Liễu)	Anh (Xuân Tú)	Toán (Quang.T)	Sinh (Thu Hiền)	Sinh (Hân.Si)
Q.Phòng (Đạt.Q)	Toán (Khu)	Sinh (Hân.Si)	Anh (Ái Phương)	Anh (Xuân Tú)	Anh (Sơn.AV)	Sinh (Thu Hiền)	Toán (H.Liễu)
Sinh (D.Thúy)	GDCD (Lăm)	Sinh (Hân.Si)	Anh (Ái Phương)	Tin học (Uyên.T)	Anh (Sơn.AV)	Sử (Thính)	Toán (H.Liễu)
Địa (Hiệp)	Anh (Ái Huế)	Lý (Phát)	Toán (H.Liễu)	Hóa (Kem)	Q.Phòng (Đạt.Q)	Tin học (Hà.TH)	Hóa (X.Mai)
Hóa (X.Mai)	Anh (Ái Huế)	Sử (P.Thúy)	Toán (H.Liễu)	Toán (Tuấn)	Sử (Thính)	Q.Phòng (Đạt.Q)	Tin học (Hà.TH)
Hóa (X.Mai)	Toán (Khu)	Sử (P.Thúy)	Văn (Huyền)	Toán (Tuấn)	Sử (Thính)	Anh (Tùng)	Toán (H.Liễu)
Anh (M.Tuyền)	Văn (B.Ngọc)	Hóa (H.Phương)	Văn (Huyền)	Văn (Sáu)	Toán (Quang.T)	Anh (Tùng)	Sử (Thính)
Anh (M.Tuyền)	Văn (B.Ngọc)	Toán (Tâm.T)	Tin học (Nhu.TH)	Văn (Sáu)	Toán (Quang.T)	Văn (Huyền)	Sử (Thính)
P.28	P.28	P.29	P.30	P.30	P.8	P.21	PBM.1
Văn (Mỹ Đức)	T.Dục (Hùng.TD)	Toán (Tâm.T)	T.Dục (Dũng.TD)	Anh (Xuân Tú)	Văn (Hương.V)	Văn (Huyền)	Toán (H.Liễu)
Văn (Mỹ Đức)	T.Dục (Hùng.TD)	Toán (Tâm.T)	T.Dục (Dũng.TD)	Anh (Xuân Tú)	Văn (Hương.V)	Văn (Huyền)	Toán (H.Liễu)
T.Dục (Thuyết)	Anh (Ái Huế)	Anh (M.Tuyền)	Toán (H.Liễu)	T.Dục (Dũng.TD)	Anh (Sơn.AV)	Toán (K.Văn)	Văn (Kim Lệ)
T.Dục (Thuyết)	Anh (Ái Huế)	Anh (M.Tuyền)	Toán (H.Liễu)	T.Dục (Dũng.TD)	Anh (Sơn.AV)	Toán (K.Văn)	Văn (Kim Lệ)
Tin học (Thắm.T)	Q.Phòng (Đạt.Q)	GDCD (Lăm)	Toán (H.Liễu)	Sử (Thính)	Văn (Hương.V)	GDCD (Nhưng)	Q.Phòng (Là.QF)
GDCD (Lăm)	Toán (Khu)	Hóa (H.Phương)	KTCN (Ái Đức.C)	Q.Phòng (Đạt.Q)	Văn (Hương.V)	Sử (Thính)	GDCD (Nhưng)
Văn (Mỹ Đức)	Toán (Khu)	Hóa (H.Phương)	Q.Phòng (Đạt.Q)	Toán (Tuấn)	Toán (Quang.T)	Văn (Huyền)	Toán (H.Liễu)
Toán (H.Liễu)	Sử (H.Vinh.S)	Văn (Tâm.V)	Anh (Ái Phương)	Văn (Sáu)	GDCD (Nhưng)	Toán (K.Văn)	Văn (Kim Lệ)
Toán (H.Liễu)	Sử (H.Vinh.S)	Văn (Tâm.V)	Anh (Ái Phương)	Văn (Sáu)	Hóa (Thư)	Lý (T.Kiên)	Văn (Kim Lệ)
			P.28				
			Anh (Ái Phương)				
			Anh (Ái Phương)				
Toán (H.Liễu)	Tin học (Kim.TH)	Địa (Hiệp)	Địa (Nam.Đ)	Anh (Xuân Tú)	KTCN (Ái Đức.C)	Hóa (Trình)	Hóa (X.Mai)
KTCN (Phú.CN)	Địa (Nam.Đ)	Toán (Tâm.T)	Toán (H.Liễu)	Anh (Xuân Tú)	Địa (Kim Định)	Địa (Tú Anh)	Hóa (X.Mai)
Lý (Phát)	Hóa (Trình)	KTCN (Phú.CN)	Sinh (Hòa)	Toán (Tuấn)	Anh (Sơn.AV)	Toán (K.Văn)	Toán (H.Liễu)
Hóa (X.Mai)	KTCN (Phú.CN)	Tin học (Toàn.T)	Sinh (Hòa)	Toán (Tuấn)	Anh (Sơn.AV)	Toán (K.Văn)	Địa (Tú Anh)